

Số: /YCBG-BV

Hung Yên, ngày tháng 01 năm 2026

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện Đa khoa Thái Bình có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu: **Mua sắm hàng hóa phục vụ chuyên môn và công tác kiểm soát nhiễm khuẩn năm 2026** với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Đa khoa Thái Bình

Địa chỉ: Số 530, đường Lý Bôn, phường Trần Hưng Đạo, tỉnh Hưng Yên

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

Đ/c Nguyễn Thu Huyền, số điện thoại liên hệ: 0983.517.534.

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

3.1. Bản ký đóng dấu: Gửi về Đ/c Nguyễn Thu Huyền – phòng Quản trị, Bệnh viện Đa khoa Thái Bình, số điện thoại liên hệ: 0983.517.534 (địa chỉ: Số 530, đường Lý Bôn, phường Trần Hưng Đạo, tỉnh Hưng Yên).

3.2. File mềm gửi vào email: quanlydauthau.bvdkinhthaibinh@gmail.com (bao gồm: báo giá, tài liệu kỹ thuật hàng hóa, hồ sơ pháp lý)

4. Thời gian tiếp nhận báo giá: Từ 10h00 ngày 14/01/2026 đến 10h00 ngày 21/01/2026.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày kể từ ngày 21/01/2026.

II. Nội dung yêu cầu báo giá

1. Danh mục Mua sắm hàng hóa phục vụ chuyên môn và công tác kiểm soát nhiễm khuẩn năm 2026 (Chi tiết tại Phụ lục I đính kèm).

2. Địa điểm cung cấp hàng hóa, dịch vụ: Tại Bệnh viện Đa khoa Thái Bình.

3. Thời gian thực hiện hợp đồng dự kiến: 12 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu

lực.

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng:

- Tạm ứng: Không áp dụng.
- Thanh toán: Trong vòng 60 ngày kể từ ngày bàn giao, nghiệm thu.

5. Các hãng sản xuất, nhà cung cấp gửi báo giá:

- Theo mẫu tại phụ lục II đính kèm;
- Báo giá ghi rõ số điện thoại liên hệ của đơn vị hoặc người phụ trách báo giá;
- Báo giá đã bao gồm thuế VAT, phí, lệ phí (nếu có) và các chi phí liên quan;
- Giấy tờ gửi kèm bao gồm: Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh; Tài liệu kỹ

thuật của hàng hóa;...

Bệnh viện Đa khoa Thái Bình kính mời đại diện các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam tham gia báo giá trong thời gian và địa điểm nêu trên./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, QT, TCKT, HĐMS.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Đức Thái

PHỤ LỤC I:
DANH MỤC MUA SẮM HÀNG HÓA PHỤC VỤ CHUYÊN MÔN VÀ CÔNG
TÁC KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN NĂM 2026

(Kèm theo Yêu cầu báo giá số: /YCBG-BV ngày tháng 01 năm 2026)

| STT | Tên hàng hóa | ĐVT | Thông số kỹ thuật cơ bản hoặc tương đương | Số lượng |
|------------|--|-----|--|--------------|
| I | Vật tư | | | |
| 1 | Chiếu nhựa | Cái | - Chất liệu: Sợi nhựa, nhựa nguyên sinh PP (nhựa Polypropylen được tạo hình ở nhiệt độ 200-250 độ C); phụ gia nhựa, hạt màu, - Chi cotton. - Màu sắc: Màu xanh cốm chủ đạo, xen kẽ sợi màu trắng, vàng - KT: Dài x Rộng = (1,9 x 0,9) m ± 5cm - Trọng lượng: 0,9 Kg/Cái ± 5% | 1.275 |
| II | Xử lý nước thải | | | |
| 1 | Đường kính trắng | Kg | - Thành phần: đường sacaroza (hoặc saccaroza/saccarose/saccharose) (đường mía) - Độ đường theo pol (đường tổng số) đạt ≥ 99,7%, - Đường khử ≤ 0,09%, - Độ ẩm ≤ 0,06% - Màu sắc: Màu trắng - Mùi vị: Vị ngọt, không mùi - Dạng đường: Dạng tinh thể | 7.150 |
| III | Hóa chất giặt đồ vải, rửa dụng cụ | | | |
| 1 | Bột giặt | Kg | - Thành phần chính: Sodium Linear Alkylbenzene Sulfonate, Sodium Silicate, Sodium Sulfate, Sodium carbonate,... | 319 |
| 2 | Chất tẩy trắng gốc Clo - NaClO | Kg | - Thành phần (% theo trọng lượng): + Sodium hypochlorit (NaOCl): ≥ 10% - Hình dạng: Thở lỏng - pH: ≥ 11.0 | 8.010 |
| 3 | Chất tẩy trắng gốc Oxy | Kg | - Thành phần (% theo trọng lượng): + Hydrogen Peroxide (H ₂ O ₂): 50% - Hình dạng: Thở lỏng - pH: 2.0 – 3.5 | 3.870 |
| 4 | Hóa chất kiềm | Lít | - Thành phần (% theo trọng lượng): + Sodium hydroxide 30% – 35% - Hình dạng: Thở lỏng - pH: 13.0 – 14.0 - Tỷ trọng: 1.30 – 1.34 (20°C) | 2.120 |

| STT | Tên hàng hóa | ĐVT | Thông số kỹ thuật cơ bản hoặc tương đương | Số lượng |
|-----------|------------------------------|------|---|--------------|
| 5 | Hóa chất giặt chính | Lít | <ul style="list-style-type: none"> - Thành phần (% theo trọng lượng): + Sodium dodecylbenzen sulfonate: 5% – 10% + Hydroxy natri: 1% – 4% - Hình dạng: Thở lỏng - pH: 6.0 – 8.0 - Tỷ trọng: 0.95 – 1.05 (20°C) | 1.900 |
| 6 | Hóa chất làm mềm | Lít | <ul style="list-style-type: none"> - Thành phần (% theo trọng lượng): + Poly(oxy-1,2-ethanediyl), alpha-[2-[bis(2-aminoethyl)methylammonio]ethyl]-omega-hydroxy-, n,n'- ditallow acyl derivs., me sulfates (salts): 5% – 20% + Glyxerin: 1% – 4% + Alcohol,c12-15, ethoxylated: 1% – 5% - Hình dạng: Thở lỏng - pH: 6.0 – 7.0 - Tỷ trọng: 0.98 – 1.04 (20°C) | 1.740 |
| 7 | Hóa chất trung hòa | Lít | <ul style="list-style-type: none"> - Thành phần (% theo trọng lượng): + Citric Acid: 10% - 14% + Oxalic Acid: 5% - 10% + Clohydrit Acid: 5% - 10% - Hình dạng: Thở lỏng - pH: ≤ 3.0 - Tỷ trọng: 1.00-1.10 (20°C) | 420 |
| IV | Thuốc diệt côn trùng | | | |
| 1 | Thuốc diệt muỗi (1 Lít/Chai) | Chai | <ul style="list-style-type: none"> - Thành phần: + Hoạt chất Permethrin: 50% w/v + Hàm lượng chất phụ gia vừa đủ: 50% w/v - Quy cách đóng gói: Chai 1 lít, mỗi chai có kèm theo một cốc chia độ để đong pha hoá chất. - Có chứng nhận đăng ký lưu hành hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong gia dụng và y tế hoặc tương đương: Giấy chứng nhận do Bộ Y Tế cấp và còn thời hạn. | 22 |

PHỤ LỤC II: MẪU BÁO GIÁ ⁽¹⁾*(Kèm theo Yêu cầu báo giá số: /YCBG-BV ngày tháng 01 năm 2026)*

Kính gửi: Bệnh viện Đa khoa Thái Bình

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Bệnh viện đa khoa Thái Bình, chúng tôi[ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá như sau:

1. Báo giá và dịch vụ liên quan:

| Số TT | Tên hàng hóa | Thông số kỹ thuật | Chủng loại/mã sản phẩm | Hãng sản xuất/ Xuất xứ | Đơn vị tính | Số lượng/ Khối lượng | Đơn giá (có VAT) | Thành tiền (có VAT) | Ghi chú |
|-------|------------------|-------------------|------------------------|---------------------------|-------------|-------------------------|------------------|---------------------|---------|
| 1 | Danh mục A | | | | | | | | |
| 2 | Danh mục B | | | | | | | | |
| n | | | | | | | | | |
| | Tổng cộng | | | | | | | | |

2. Giá trên đã bao gồm thuế, phí, lệ phí

3. Báo giá này có hiệu lực trong vòng:, kể từ ngày 21/01/2026 [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày].

4. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Chứng nhận đăng

ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Cam kết chịu trách nhiệm cung cấp thông tin về giá của hàng hóa, dịch vụ phù hợp với khả năng cung cấp của mình; cam kết bảo đảm việc cung cấp báo giá không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá hoặc nâng khống giá).

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

(Ghi kèm số điện thoại của công ty hoặc người phụ trách báo giá)

....., ngày tháng năm

Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp ⁽²⁾

(Ký, họ tên, chức vụ, đóng dấu (nếu có))

Ghi chú:

(1) Nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này.

(2) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá